

141. KINH PHÂN BIỆT VỀ SỰ THẬT

(*Saccavibhaṅga Sutta*)¹

371. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở Bārāṇasī (Ba-la-nại), Isipatana (chư tiên đọa xứ), tại Migadāya (Lộc Uyển). Tại đây, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo!

– Bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Vô thượng pháp luân đã được Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chuyển vận ở Lộc Uyển, chỗ chư tiên đọa tại Ba-la-nại. Không một Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma [vương], Phạm thiên hay một ai ở đời có thể chặn đứng, chuyển vận ngược lại, tức là sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Bốn Thánh đế.

Thế nào là bốn? Sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ Thánh đế; sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ tập Thánh đế; sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ diệt Thánh đế; sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ diệt đạo Thánh đế. Vô thượng pháp luân, này các Tỷ-kheo, đã được Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chuyển vận ở Lộc Uyển, chỗ chư tiên đọa tại Ba-la-nại. Không một Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma [vương], Phạm thiên hay một ai ở đời có thể chặn đứng, chuyển vận ngược lại, tức là sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Bốn Thánh đế. Này các Tỷ-kheo, hãy thân cận Sāriputta và Moggallāna. Này các Tỷ-kheo, hãy gần gũi Sāriputta và Moggallāna; các vị ấy là những Tỷ-kheo Hiền trí (*paṇḍitā*), là những vị sách tấn² các đồng Phạm hạnh. Như một sanh mẫu, này các Tỷ-kheo, như vậy là Sāriputta. Như một dưỡng mẫu, như vậy là Moggallāna. Này các Tỷ-kheo, Sāriputta hướng dẫn đến quả Dự lưu, còn Moggallāna hướng dẫn đến Tối thượng nghĩa.³ Này các Tỷ-kheo, Sāriputta có

¹ Xem M. I. 55; D. II. 290. Kinh tương đương trong bộ *Trung A-hàm kinh* là *Phân biệt Thánh đế kinh* 分別聖諦經 (T.01. 0026.31. 0467a28). Tham chiếu: *Niệm xứ kinh* 念處經 (T.01. 0026.98. 0582b07); *Tứ đế kinh* 四諦經 (T.01. 0032. 0814b08); *Tăng*. 增 (T.02. 0125.12.1. 0568a01); *Tăng*. 增 (T.02. 0125.27.1. 0643a26).

² *Anuggāhaka*. S. III. 5; V. 162 chỉ nói đến Tôn giả Sāriputta và được dịch là người đỡ đầu.

³ *Uttamattha* tức là A-la-hán quả. Dưỡng như Sāriputta quan tâm diu dắt các tân Tỷ-kheo hơn là diu dắt những vị đã và đang có những thành tựu tu tập cao hơn.

thể khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ một cách rộng rãi Bốn Thánh đế.⁴

Thế Tôn nói như vậy. Nói như vậy xong, Thiện Thệ từ chỗ ngồi đứng dậy và đi vào tinh xá.

372. Tại đây, Tôn giả Sāriputta, sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, liền gọi các Tỷ-kheo:

– Này chư Hiền!

– Thưa vâng, Hiền giả.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sāriputta. Tôn giả Sāriputta nói như sau:

– Chư Hiền, Vô thượng pháp luân đã được Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chuyển vận ở Lộc Uyển, chỗ chư tiên đọa tại Ba-la-nại. Không một Sa-môn, Bà-là-môn, chư Thiên, Ma [vương], Phạm thiên hay một ai ở đời có thể chặn đứng, chuyển vận ngược lại, tức là sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ về Bốn Thánh đế.

Thế nào là bốn? Sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ Thánh đế; sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ tập Thánh đế; sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ diệt Thánh đế; sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ diệt đạo Thánh đế.

373. Và này chư Hiền, thế nào là Khổ Thánh đế?⁵ Sanh là khổ, già là khổ, [bệnh là khổ], chết là khổ, sầu, bi, khổ, ưu, não là khổ, cầu không được là khổ. Tóm lại năm thủ uẩn là khổ.

Này chư Hiền, thế nào là sanh? Mỗi mỗi hạng chúng sanh, trong từng giới loại, sự xuất sản, xuất sanh, xuất thành,⁶ tái sanh,⁷ sự xuất hiện các uẩn, sự hoặch đắc các căn. Này chư Hiền, như vậy gọi là sanh.

Này chư Hiền, thế nào là già? Mỗi mỗi hạng chúng sanh, trong từng giới loại, sự niên lão, sự hủ hoại, trạng thái rụng răng, trạng thái tóc bạc, da nhăn, tuổi thọ rút ngắn, các căn hủy hoại. Này chư Hiền, như vậy gọi là già.

Này chư Hiền, thế nào là chết? Mỗi mỗi hạng chúng sanh, trong từng giới loại, sự tạ thế, sự từ trần, thân hoại, sự diệt vong, sự chết, sự tử vong, thời đã đến, các uẩn đã tận diệt, sự vất bỏ tử thi. Này chư Hiền, như vậy gọi là chết.

Này chư Hiền, thế nào là sầu? Này chư Hiền, với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự sầu của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là sầu.

⁴ Tôn giả Sāriputta được xem là vị Tướng quân Chánh pháp (*Dhammasenāpati*).

⁵ Đoạn kinh còn lại giống *D. 22, Mahāsatipatthāna Sutta (Kinh Đại niệm xứ)*, *D. I. 305-13*.

⁶ Vào trong bào thai.

⁷ *Nibbatti*, không có trong *M. I. 49*.

Này chư Hiền, thế nào là bi? Này chư Hiền, với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự bi ai, sự bi thảm, sự than van, sự than khóc, sự bi thán, sự bi thống của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là bi.

Này chư Hiền, thế nào là khổ? Này chư Hiền, sự đau khổ về thân, sự không sáng khoái về thân, sự đau khổ do thân cảm thọ, sự không sáng khoái do thân cảm thọ. Này chư Hiền, như vậy gọi là khổ.

Này chư Hiền, thế nào là ưu? Này chư Hiền, sự đau khổ về tâm,⁸ sự không sáng khoái về tâm, sự đau khổ do tâm cảm thọ, sự không sáng khoái do tâm cảm thọ. Này chư Hiền, như vậy gọi là ưu.

Này chư Hiền, thế nào là não? Này chư Hiền, với những ai gặp tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự ảo não, sự bi não, sự thất vọng, sự tuyệt vọng của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là não.

Này chư Hiền, thế nào là “câu bất đắc khổ”? Này chư Hiền, chúng sanh bị sanh chi phối, khởi sự mong cầu: “Mong rằng ta khỏi bị sanh chi phối! Mong rằng ta khỏi phải đi thác sanh!” Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là câu bất đắc khổ. Này chư Hiền, chúng sanh bị già chi phối... chúng sanh bị bệnh chi phối... chúng sanh bị chết chi phối... chúng sanh bị sầu, bi, khổ, ưu, não chi phối, khởi sự mong cầu: “Mong rằng ta khỏi bị sầu, bi, khổ, ưu, não chi phối! Mong rằng ta khỏi đương chịu sầu, bi, khổ, ưu, não!” Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là câu bất đắc khổ.

Này chư Hiền, như thế nào là “tóm lại năm thủ uẩn là khổ”? Như sắc thủ uẩn, thọ thủ uẩn, tưởng thủ uẩn, hành thủ uẩn, thức thủ uẩn. Này chư Hiền, như vậy, tóm lại năm thủ uẩn là khổ. Này chư Hiền, như vậy là Khổ Thánh đế.

374. Này chư Hiền, thế nào là Khổ tập Thánh đế? Sự tham ái đưa đến tái sanh, câu hữu với hỷ và tham, tìm câu hỷ lạc chỗ này, chỗ kia như dục ái, hữu ái, vô hữu ái. Này chư Hiền, như vậy gọi là Khổ tập Thánh đế.

Này chư Hiền, và thế nào là Khổ diệt Thánh đế? Sự diệt tận không còn luyến tiếc tham ái ấy, sự xả ly, sự khí xả, sự giải thoát, sự vô nhiễm [tham ái ấy]. Này chư Hiền, như vậy gọi là Khổ diệt Thánh đế.

375. Này chư Hiền, thế nào là Khổ diệt đạo Thánh đế? Đó là Thánh đạo tám ngành, tức là Chánh tri kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định.

Này chư Hiền, thế nào là Chánh tri kiến? Này chư Hiền, tri kiến về Khổ, tri kiến về Khổ tập, tri kiến về Khổ diệt, tri kiến về Khổ diệt đạo. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chánh tri kiến.

Này chư Hiền, thế nào là Chánh tư duy? Tư duy về ly dục, tư duy về vô sân, tư duy về bất hại. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chánh tư duy.

⁸ *Cetasikam dukkham*. Xem D. II. 306.

Này chư Hiền, thế nào là Chánh ngữ? Tự chế không nói láo, tự chế không nói hai lưỡi, tự chế không ác khẩu, tự chế không nói lời phù phiếm. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chánh ngữ.

Này chư Hiền, thế nào là Chánh nghiệp? Tự chế không sát sanh, tự chế không trộm cắp, tự chế không tà dâm. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chánh nghiệp.

Này chư Hiền, thế nào là Chánh mạng? Này chư Hiền, ở đây, vị Thánh đệ tử từ bỏ tà mạng, sinh sống bằng chánh mạng. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chánh mạng.

Này chư Hiền, và thế nào là Chánh tinh tấn? Này chư Hiền, ở đây, Tỷ-kheo, đối với các ác, bất thiện pháp chưa sanh, khởi lên ý muốn không cho sanh khởi; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các ác, bất thiện pháp đã sanh, khởi lên ý muốn trừ diệt; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các thiện pháp chưa sanh, khởi lên ý muốn khiến cho sanh khởi; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các thiện pháp đã sanh khởi, khởi lên ý muốn khiến cho an trú, không cho băng hoại, khiến cho tăng trưởng, phát triển, viên mãn; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chánh tinh tấn.

Này chư Hiền, thế nào là Chánh niệm? Này chư Hiền, ở đây, Tỷ-kheo sống quán thân trên thân, nhiệt tâm, tỉnh giác, chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời... thọ trên các cảm thọ... tâm trên các tâm... pháp trên các pháp, nhiệt tâm, tỉnh giác, chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chánh niệm.

Này chư Hiền, thế nào là Chánh định? Này chư Hiền, ở đây, Tỷ-kheo ly dục, ly ác, bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm với tứ. [Vị Tỷ-kheo ấy] diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. [Tỷ-kheo] ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. [Tỷ-kheo ấy] xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chánh định.

Này chư Hiền, như vậy gọi là Khổ diệt đạo Thánh đế.

Chư Hiền, Vô thượng pháp luân đã được Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chuyển vận ở Lộc Uyển, chỗ chư tiên đọa tại Ba-la-nại. Không một Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma [vương], Phạm thiên hay một ai ở đời có thể chuyển vận ngược lại, tức là sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Bốn Thánh đế.

Tôn giả Sāriputta thuyết giảng như vậy, các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Sāriputta dạy.